

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt Đề án phát triển Văn phòng**  
**Thừa phát lại giai đoạn 2020 - 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số  
điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của  
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi  
hành án dân sự;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2020 của  
Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án phát triển Văn phòng Thừa phát lại giai đoạn 2020 - 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum (Có Đề án kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Giám đốc Sở Tư pháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành thuộc tỉnh;
- TAND tỉnh; VKSND tỉnh; Cục THADS tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Kon Tum;
- Báo Kon Tum, Đài PTTH tỉnh;
- Lưu VT, NC<sub>(NTT)</sub>, TTPVHCC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Hòa**

**ĐỀ ÁN**

**Phát triển Văn phòng Thừa phát lại  
giai đoạn 2020 - 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm  
2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

**PHẦN I**

**CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ THỰC TIỄN XÂY DỰNG ĐỀ ÁN  
THỰC HIỆN CHẾ ĐỊNH THỪA PHÁT LẠI TẠI KON TUM**

**I. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

Căn cứ Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24 tháng 05 năm 2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật đến năm 2010, định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược Cải cách tư pháp đến năm 2020;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 107/2015/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội về thực hiện chế định Thừa phát lại;

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-BTP-NHNNVN ngày 17 tháng 01 năm 2014 của Bộ Tư pháp, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về việc xác minh điều kiện thi hành án của Thừa phát lại tại các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Thông tư số 12/2014/TT-BTP ngày 26 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tư pháp quy định về mẫu, nguyên tắc sử dụng trang phục, nguyên tắc cấp phát, sử dụng thẻ Thừa phát lại;

Căn cứ Thông tư số 223/2016/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề Thừa phát lại; phí thẩm định điều kiện thành lập, hoạt động Văn phòng Thừa phát lại;

Căn cứ mục 10, Phần II Quyết định số 490/QĐ-BTP ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định

số 08/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại.

## **II. CƠ SỞ THỰC TIỄN XÂY DỰNG ĐỀ ÁN.**

### **1. Về đặc điểm tình hình kinh tế - xã hội; thói quen, nhu cầu và khả năng sử dụng các dịch vụ pháp lý nói chung của người dân trên địa bàn tỉnh:**

Kon Tum là tỉnh miền núi, biên giới, nằm ở phía Bắc của Tây Nguyên, có diện tích tự nhiên 9.674,18 km<sup>2</sup>; tỉnh Kon Tum có 09 huyện (*trong đó có 04 huyện biên giới*), 01 thành phố, với 102 đơn vị hành chính cấp xã, phường, thị trấn (*có 13 xã biên giới*); dân số 540.438 người<sup>(1)</sup>, với 42 dân tộc sinh sống<sup>(2)</sup>; có đường biên giới dài 292,522 km (*giáp 02 tỉnh Sê Kông và Attapu, nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào dài 154,222 km; giáp tỉnh Rattanakiri, Vương quốc Campuchia dài 138,3 km*); có 01 Cửa khẩu quốc tế Bờ Y (*giáp với Cửa khẩu Phu Cưa/Lào*); phía Bắc giáp tỉnh Quảng Nam; phía Đông giáp tỉnh Quảng Ngãi; phía Nam giáp tỉnh Gia Lai.

Trong những năm qua, kinh tế tỉnh Kon Tum đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng và toàn diện trên các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh, quốc phòng và xây dựng hệ thống chính trị. Tổng thu ngân sách nhà nước của tỉnh năm 2019 đạt 3.250.961 triệu đồng. Trong đó, về công nghiệp, đáng chú ý là các ngành công nghiệp như: thủy điện, chế biến nông, lâm sản và khai thác khoáng sản; về nông nghiệp có ưu thế về trồng cây công nghiệp lâu năm như: cao su, cà phê, hồ tiêu... Tuy nhiên, với đặc thù là một tỉnh miền núi với số lượng người dân tộc thiểu số chiếm khoảng 53% dân số toàn tỉnh, với trình độ dân trí còn thấp, chưa có thói quen sử dụng các dịch vụ pháp lý thường xuyên<sup>(3)</sup>.

### **2. Về hoạt động tổng đạt các loại văn bản, thi hành các bản án, quyết định của Tòa án, số vụ việc thụ lý của cơ quan Thi hành án dân sự:**

- Về hoạt động tổng đạt của cơ quan Tòa án: Từ ngày 01 tháng 10 năm 2016 đến ngày 30 tháng 9 năm 2019, các cơ quan Tòa án đã thực hiện tổng đạt 28.982 văn bản.

- Về công tác thi hành các bản án, quyết định của Tòa án được thực hiện theo quy định của pháp luật<sup>(4)</sup>.

Những năm qua, việc tổng đạt các loại văn bản, thi hành các bản án, quyết định của Tòa án, xác minh điều kiện thi hành án dân sự của cơ quan thi hành án dân sự và Tòa án nhìn chung kết quả thực hiện tốt, đảm bảo tính hợp lệ, hợp

<sup>1</sup> Số liệu tính đến 01 tháng 4 năm 2019.

<sup>2</sup> Nguồn tổng hợp sơ bộ kết quả tổng điều tra năm 2019 của Tổng Cục Thống kê.

<sup>3</sup> Trong năm 2019, các tổ chức hành nghề luật sư trên toàn tỉnh chỉ thực hiện dịch vụ pháp lý 64 việc, bao gồm cả tham gia tố tụng, tư vấn pháp luật và thực hiện các dịch vụ pháp lý khác.

<sup>4</sup> Từ năm 2016 đến năm 2019, cơ quan thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh đã thụ lý 16.932 vụ việc thi hành án (*tính cả những vụ việc tồn đọng từ năm cũ chuyển sang*). Trong đó: năm 2016 là 3.699 vụ việc, năm 2017 là 3.993 vụ việc, năm 2018 là 4.184 vụ việc, năm 2019 là 5.056 vụ việc. Tổng số văn bản tổng đạt: 23.884 văn bản. Trong đó: năm 2016 là 5.764 vụ việc, năm 2017 là 5.475 vụ việc, năm 2018 là 5.851 vụ việc, năm 2019 là 6.794 vụ việc.

pháp theo quy định của pháp luật, kịp thời, góp phần quan trọng trong việc giải quyết, xét xử và thi hành án đúng pháp luật.

Tuy nhiên, trong điều kiện tình hình cơ cấu, tổ chức của Tòa án nhân dân và cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum đang từng bước được kiện toàn, trong khi số lượng các vụ việc phát sinh tại các đơn vị tăng lên qua từng năm kéo theo việc tổng đạt các văn bản tố tụng ngày càng nhiều (*mỗi năm tính bình quân số lượng các vụ việc phát sinh tăng khoảng từ 07% đến 10%*). Hiện nay, số lượng vụ việc thi hành án dân sự của một số Chi cục Thi hành án dân sự có chiều hướng tăng<sup>(5)</sup>.

Mặt khác, các văn bản pháp luật mới về nội dung và hình thức có hiệu lực pháp luật được đưa vào thi hành trong thực tế (*Bộ luật dân sự, Bộ luật tố tụng dân sự, Bộ luật hình sự...*), yêu cầu đội ngũ Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Thẩm tra viên, Chấp hành viên cần tập trung thực hiện tốt các thủ tục tố tụng và thi hành án dân sự theo quy định, nên việc dần chuyển giao hoạt động tổng đạt văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân và cơ quan thi hành án dân sự; xác minh điều kiện thi hành án dân sự của cơ quan Thi hành án dân sự cho tổ chức Thừa phát lại là cần thiết.

Trên cơ sở quy định tại khoản 1, 2 Điều 21 Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt Đề án phát triển Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Kon Tum (*sau đây gọi tắt là Đề án*).

## **PHẦN II QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN**

### **I. QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

1. Việc xây dựng Đề án phải bảo đảm đúng chủ trương, đường lối nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước nói chung và lĩnh vực Thừa phát lại nói riêng, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp, cải cách hành chính và nhu cầu của xã hội. Thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020; Nghị quyết số 107/2015/NQ-QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội và triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại.

---

<sup>5</sup> Tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum có 08 Chấp hành viên trong khi đó khối lượng việc thi hành án ngày càng tăng. Năm 2019 là 2.227 việc, bình quân một chấp hành viên được giao khoảng 278 vụ việc/năm; Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi có 05 chấp hành viên, khối lượng việc thi hành án năm 2019 là 716 việc, bình quân một chấp hành viên được giao khoảng 143 vụ việc/năm... và nhiều khả năng vẫn tiếp tục tăng trong năm 2020 và những năm tiếp theo, chưa kể các việc tổng đạt văn bản và xác minh điều kiện thi hành án cũng sẽ tăng theo tỉ lệ thuận với khối lượng việc thi hành án. Khối lượng vụ việc tăng dẫn đến tình trạng tồn đọng án, thi hành án không kịp thời để vụ việc thi hành án kéo dài, ảnh hưởng đến quyền lợi của người dân.

2. Phát triển đội ngũ Thừa phát lại và Văn phòng Thừa phát lại tại địa phương đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng, theo hướng chuyên nghiệp hóa, đáp ứng nhu cầu dịch vụ pháp lý ngày càng cao của các cơ quan, tổ chức, công dân, doanh nghiệp; nâng cao vị trí, vai trò của đội ngũ Thừa phát lại trong việc góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp.

## **II. MỤC TIÊU THỰC HIỆN CHẾ ĐỊNH THỪA PHÁT LẠI TẠI ĐỊA PHƯƠNG**

### **1. Mục tiêu chung:**

- Phát triển Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh phù hợp với nhu cầu thực tế, theo lộ trình, ổn định phát triển bền vững.
- Phát triển Văn phòng Thừa phát lại phải đi đôi với việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động Thừa phát lại và theo yêu cầu cải cách tư pháp, cải cách hành chính, đẩy nhanh và từng bước xã hội hóa hoạt động một số công việc về thi hành án dân sự tại địa phương.

### **2. Mục tiêu cụ thể:**

- Đưa ra các giải pháp, kế hoạch nhằm triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 107/2015/NQ-QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội về việc thực hiện chế định Thừa phát lại; Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại góp phần thực hiện mục tiêu cải cách tư pháp, cải cách hành chính của Đảng và Nhà nước đã đề ra.

- Xây dựng lộ trình cụ thể trong việc thực hiện chế định Thừa phát lại. Từ năm 2020 đến năm 2025 phát triển 02 Văn phòng Thừa phát lại. Theo đó, cho phép thành lập 01 Văn phòng Thừa phát lại tại thành phố Kon Tum và 01 Văn phòng Thừa phát lại tại huyện Ngọc Hồi là những địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội phát triển của tỉnh.

- Từ năm 2025 đến năm 2030, tiếp tục phát triển thêm 04 Văn phòng Thừa phát lại. Theo đó, cho phép thành lập mới: 01 Văn phòng Thừa phát lại tại huyện Sa Thầy, 01 Văn phòng Thừa phát lại tại huyện Đăk Tô, 01 Văn phòng Thừa phát lại tại huyện Kon Rẫy, 01 Văn phòng Thừa phát lại tại huyện Đăk Hà là những địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội tương đối phát triển của tỉnh.

- Đảm bảo cơ chế để các tổ chức Thừa phát lại hoạt động và phát triển; phân đầu đủ số lượng các công dân, cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ Thừa phát lại ngày càng tăng.

### PHẦN III NỘI DUNG CỦA ĐỀ ÁN

## I. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN VĂN PHÒNG THỪA PHÁT LẠI TẠI ĐỊA PHƯƠNG

### 1. Định hướng chung:

Đặc điểm Kon Tum là một tỉnh miền núi, địa bàn rộng lớn, mật độ dân số khá thưa thớt, bố trí không đồng đều, phần lớn dân số tập trung tại thành phố Kon Tum và một số huyện có điều kiện kinh tế - xã hội phát triển, giao thông thuận lợi như các huyện: Ngọc Hồi, Đăk Hà, các huyện còn lại dân số tập trung tương đối ít (*khoảng dưới 50.000 dân*). Chính vì vậy, việc định hướng phát triển Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn cần phải được xây dựng lộ trình theo 02 giai đoạn trên cơ sở căn cứ vào điều kiện kinh tế - xã hội, mật độ dân số, khối lượng công việc của từng địa bàn và khả năng phát triển bền vững của tổ chức Thừa phát lại. Theo đó, giai đoạn thứ nhất phát triển Văn phòng Thừa phát lại tại thành phố Kon Tum và huyện Ngọc Hồi là những địa bàn có điều kiện kinh tế phát triển tại địa phương để thí điểm và rút kinh nghiệm, giai đoạn thứ hai sẽ phát triển thêm các tổ chức Thừa phát lại tại các địa bàn cấp huyện khác có khối lượng vụ việc có chiều hướng gia tăng. Triển khai Đề án thành 2 giai đoạn, mỗi giai đoạn có thời hạn 05 năm, từ nay đến năm 2030.

### 2. Dự báo về khối lượng công việc về tổng đạt các loại văn bản, thi hành các bản án, quyết định của Tòa án nhân dân, xác minh điều kiện thi hành án dân sự của cơ quan Thi hành án dân sự và Tòa án nhân dân đến năm 2025:

Căn cứ vào sự tăng trưởng kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh cũng như khối lượng công việc về tổng đạt các loại văn bản, thi hành các bản án, quyết định của Tòa án, xác minh điều kiện thi hành án dân sự của cơ quan thi hành án dân sự và Tòa án từ năm 2016 đến năm 2019, dự báo khối lượng công việc sẽ tăng từ 5% đến 10% mỗi năm. Trong đó, khối lượng công việc sẽ tập trung chủ yếu vào các địa bàn có mật độ dân số cao<sup>(6)</sup>.

### 3. Nguồn nhân sự để phát triển Thừa phát lại:

Để đảm bảo hoạt động cho các Văn phòng Thừa phát lại thường xuyên cần phải có 01 Thừa phát lại/01 Văn phòng Thừa phát lại.

---

<sup>6</sup>Thành phố Kon Tum: Dân số khoảng 174.754 người. Năm 2019, số việc thi hành án là 2.227/5.056, chiếm khoảng 44,04% tính toàn tỉnh; tổng đạt văn bản của Tòa án 3.248/7.776, chiếm 41,76% tính toàn tỉnh.

Ngoài ra, huyện Ngọc Hồi cũng là địa phương cũng có mật độ dân số tương đối lớn, dự báo có chiều hướng tăng khối lượng công việc trong 05 năm tới, cụ thể: Dân số trên 58.000 người. Năm 2019, số việc thi hành án dân sự là 716/5.056, chiếm 14,1% so với cả tỉnh; tổng đạt văn bản của Tòa án 1.224/7.776, chiếm 15,7% so với số liệu của toàn tỉnh. Đây là những địa phương hội tụ nhiều yếu tố, điều kiện thuận lợi và tiềm năng để phát triển tổ chức Thừa phát lại. Đảm bảo vừa đáp ứng nhu cầu dịch vụ pháp lý của người dân và tổ chức đồng thời Văn phòng Thừa phát lại có thể tồn tại và phát triển được bền vững.

- Dự kiến số lượng Văn phòng Thừa phát lại: Từ năm 2020 - 2025, cần phải phát triển ít nhất 02 Thừa phát lại (*02 Văn phòng Thừa phát lại*); từ năm 2025 - 2030, cần phải phát triển ít nhất 06 Thừa phát lại (*06 Văn phòng Thừa phát lại*).

- Đề xây dựng nguồn Thừa phát lại đảm bảo hoạt động cho các tổ chức Thừa phát lại, Sở Tư pháp phối hợp với các sở, ngành có liên quan: tạo điều kiện cho các cán bộ có trình độ cử nhân luật trở lên công tác tại các cơ quan tư pháp, các sở, ngành có thâm niên công tác từ 03 năm trong ngành pháp luật trở lên có nhu cầu hành nghề Thừa phát lại tham gia các khóa tập huấn về nghề Thừa phát lại do Bộ Tư pháp tổ chức; rà soát, khuyến khích các cán bộ đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Chấp hành viên, Điều tra viên từ Trung cấp trở lên đã nghỉ hưu hoặc thôi việc theo nguyện vọng; các luật sư, công chứng viên có nhu cầu hành nghề Thừa phát lại tham gia các khóa tập huấn về nghề Thừa phát lại và làm thủ tục bổ nhiệm Thừa phát lại, mở Văn phòng Thừa phát lại tại các địa điểm được quy hoạch theo lộ trình.

## **II. LỘ TRÌNH PHÁT TRIỂN TỔ CHỨC THỪA PHÁT LẠI.**

Trên cơ sở dự báo về khối lượng vụ việc trong những năm tiếp theo, trước hết cần tập trung phát triển tổ chức Thừa phát lại tại địa bàn cấp huyện có điều kiện kinh tế - xã hội phát triển, có dân số lớn hơn 60.000 người, khối lượng việc thi hành án lớn hơn 200 vụ việc/chấp hành viên/năm. Trong thời gian đến xem xét cho phép thành lập mới Văn phòng Thừa phát lại tại các địa bàn cấp huyện khác có kinh tế - xã hội phát triển của tỉnh. Lộ trình được chia thành 02 giai đoạn cụ thể như sau:

**1. Lộ trình 1:** Từ năm 2020 - 2025, phát triển 02 Văn phòng Thừa phát lại, gồm: cho phép thành lập 01 Văn phòng Thừa phát lại ở thành phố Kon Tum và 01 Văn phòng Thừa phát lại ở huyện Ngọc Hồi.

**2. Lộ trình 2:** Từ năm 2025 - 2030, phát triển thêm 04 Văn phòng Thừa phát lại, gồm: cho phép thành lập mới 01 Văn phòng Thừa phát lại ở huyện Kon Rẫy, 01 Văn phòng Thừa phát lại ở huyện Đăk Tô, 01 Văn phòng Thừa phát lại ở huyện Sa Thầy, 01 Văn phòng Thừa phát lại ở huyện Đăk Hà.

## **PHẦN IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **I. LỘ TRÌNH TỪ NĂM 2020 - 2025**

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại.

2. Xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai Đề án phát triển Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo quy định pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.



3. Xây dựng quy chế phối hợp giữa Sở Tư pháp với Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện chế định Thừa phát lại tại địa bàn và phối hợp triển khai thực hiện quy chế.

4. Phối hợp với Bộ Tư pháp cử cán bộ, công chức có liên quan của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Chi cục Thi hành án dân sự cấp huyện và các Thừa phát lại, Thư ký nghiệp vụ Thừa phát lại tham gia các lớp tập huấn do Bộ Tư pháp tổ chức.

5. Tạo điều kiện thuận lợi để các cá nhân làm thủ tục bổ nhiệm Thừa phát lại và mở Văn phòng thừa phát lại tại các địa điểm được quy hoạch theo lộ trình.

6. Tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát nhằm kịp thời xử lý, chấn chỉnh, khắc phục những vi phạm trong tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại tại địa phương; xem xét, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Thời gian thực hiện các nhiệm vụ trên được xây dựng cụ thể trong Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án.

## **II. LỘ TRÌNH TỪ NĂM 2025 - 2030**

1. Tổ chức sơ kết 05 năm triển khai chế định Thừa phát lại tại địa phương, rút ra những bài học kinh nghiệm triển khai, khắc phục khó khăn, đề ra các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước trong giai đoạn 2020 - 2025.

2. Tiếp tục phát triển Thừa phát lại và Văn phòng Thừa phát lại đủ số lượng đã được xây dựng theo lộ trình.

3. Tiếp tục triển khai Quy chế phối hợp giữa Sở Tư pháp với Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự và các cơ quan liên quan trong việc thực hiện chế định Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát nhằm kịp thời xử lý, chấn chỉnh những vi phạm của Thừa phát lại và Văn phòng Thừa phát lại.

## **III. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN**

1. Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện Đề án tại địa phương.

2. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và Báo Kon Tum theo chức năng nhiệm vụ của ngành và nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan có liên quan đưa tin, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về Thừa phát lại đến toàn thể người dân, tổ chức trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu việc bố trí nguồn kinh phí cho việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này theo phân cấp quản lý ngân sách và theo các quy định hiện hành.



4. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và các sở, ngành có liên quan giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thực hiện Đề án và tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện chế định Thừa phát lại tại địa phương.

5. Đề nghị Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Cục Thi hành án dân sự tỉnh phối hợp triển khai thực hiện Đề án, góp phần cụ thể hóa mục tiêu cải cách tư pháp, cải cách hành chính của Đảng và Nhà nước đã đề ra.

Trong quá trình triển khai thực hiện Đề án nếu có khó khăn, vướng mắc yêu cầu các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo với Sở Tư pháp để theo dõi, tổng hợp đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

---

